TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐCNHGT-TCDS	*Lục Yên, ngày 21 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào các Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 469 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận ngay kết quả hòa giải thành của người khởi kiện là anh Triệu Đức Pg và người bị kiện anh Hoàng Văn H, chị Hà Thị Thuỳ L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 08 tháng 4 năm 2025 của anh Triệu Đức P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 4 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh Triệu Đức P, địa chỉ: Thôn T, xã Y, huyện L, tỉnh Yên Bái.

+ Người bị kiện: Anh Hoàng Văn H và chị Hà Thị Thuỳ L, cùng địa chỉ: Thôn 6, xã T, huyện L, tỉnh Yên Bái.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

Anh Hoàng Văn H và chị Hà Thị Thuỳ có trách nhiệm trả cho anh Triệu Đức P tổng số tiền là 161.008.000 đồng *(Một trăm sáu mươi mốt triệu không trăm linh tám nghìn đồng).* Trong đó tiền nợ gốc là 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) và tiền nợ lãi là 81.008.000 đồng (tám mươi mốt triệu không trăm linh tám nghìn đồng).

Kể từ ngày anh Triệu Đức P có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nợ nêu trên, anh Hoàng Văn H và chị Hà Thị Thuỳ L phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chưa thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 - Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND H Lục Yên;
- THADS H Lục Yên;
- Người khởi kiện;
- Người bị kiện;
- Lưu hồ sơ, TA, KT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hà Thị Thu Hương